



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 07/2023

ĐỊA HOÀNG

(*Radix Rehmanniae glutinosae*)

SKS: HP0323019

Rễ củ đã phơi, sấy khô của cây Địa hoàng [*Rehmannia glutinosa* (Gaertn.) Libosch.], họ Hoa mõm chó (Scrophulariaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu thẫm.

III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn Catalpol (Sigma - Aldrich), SKS: BCBX4606, HL: 100 % ($C_{15}H_{22}O_{10}$), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn Verbascosid (USPRS), SKS: F050Y0, HL: 100 % ($C_{29}H_{36}O_{15}$), tính theo nguyên trạng;

Dược liệu chuẩn Địa hoàng (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121180-201506.

IV. Kết quả phân tích

- 1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Địa hoàng.
- 2. Độ ẩm** : 5,9 %.
PP cất với dung môi
- 3. Tro toàn phần** : 4,5 %.
- 4. Tro không tan trong acid** : 1,6 %.
- 5. Chất chiết được trong dược liệu** : 88,8 %, tính theo dược liệu khô kiệt.
PP chiết lạnh, dung môi là nước.

6. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Địa hoàng.

Phương pháp SKLM

Phương pháp 1 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Địa hoàng và có vết cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với vết của catalpol trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu.

Phương pháp 2 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Địa hoàng và có cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với vết verbascosid trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu.

7. Định lượng : 0,36 % catalpol ($C_{15}H_{22}O_{10}$) và 0,03 % verbascosid ($C_{29}H_{36}O_{15}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	08/2024	
08/2024	08/2025	
08/2025	08/2026	
08/2026	08/2028	

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2023

KT VIỆN TRƯỞNG



Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>